

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 2**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 9****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)****Cho ngữ liệu sau đọc và trả lời câu hỏi:****NỖ OÁN SÀU NGƯỜI CUNG NỮ***1. Trong cung quế âm thầm chiếc bóng**Đêm năm canh trông ngóng lần lần,**Khoảnh làm chi, bấy chúa xuân**Chơi hoa cho rửa nhụy dần lại thôi.**5. Lầu dãi nguyệt đứng ngòi dạ vũ**Gác thừa lương thức ngủ thu phong,**Phòng tiêu lạnh ngắt như đồng**Gương loan bẻ nửa, dải đồng xẻ đôi,**Chiều ủ dột gác mai khuya sớm**10. Vẽ bâng khuâng hồn bướm vẫn vor**Thâm khuê vắng ngắt như tờ,**Cửa châu gió lọt, rèm ngà sưng gieo.**Ngán phượng liền chòm rêu lỗ chỗ,**Dấu dương xa đám cỏ quanh co**15. Lầu Tàn chiều nhạt vẽ thu,**Gối loan tuyết đóng, chăn cù giá đông.**(Những khúc ngâm chọn lọc, tập I, NXB Giáo dục, 1994, tr.153-154)***Nguyễn Gia Thiều:**

- Ông thuộc gia đình quý tộc, xuất thân là quan võ. Năm 1782, ông giữ chức Tổng binh ở Hưng Hóa, phong tước Ôn Như hầu, nhưng ông lại xin thôi, về sống cuộc đời tài tử, làm thơ, uống rượu và cả đi tu (ông có hiệu là Như ý Thiên).

- Ông là một thi nhân mà cũng là một nhạc sĩ. Ông đã sáng tác các bản nhạc Sơn trung âm, Sở từ điệu. Ông vẽ đẹp, có bức tranh Tổng sơn đồ được vua Lê khen thưởng. Ông cũng am tường cả về kiến trúc, Tháp chùa Thiên Tích (Bắc Ninh) đã được xây dựng dưới sự điều khiển của ông. Quãng cuối đời, ông có được triều Tây Sơn mời ra cộng tác, nhưng đã chối từ, về sống ở quê nhà: làng Liễu Ngạn, huyện Siêu Loại (nay là huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh) cho đến khi mất.

- Cung oán ngâm khúc:

+ **Hoàn cảnh ra đời:** Nguyễn Gia Thiều viết Cung oán ngâm khúc theo thể thơ song thất lục bát gồm 356 dòng vào cuối thế kỉ XIX, khi XH Việt Nam đang đi vào suy thoái với lối sống hưởng thụ, ăn chơi sa đọa của vua chúa và sự lầm than của nhân dân. Những số phận bất hạnh không chỉ có người nông dân mà còn có những cung nữ.

+ **Tóm tắt nội dung tác phẩm:** Cung oán ngâm khúc là bài ca ai oán của người cung nữ có tài sắc, trước được vua yêu chuộng, sủng ái, nhưng chẳng bao lâu bị ruồng bỏ. Ở trong cung, nàng xót thương cho thân phận mình và oán trách nhà vua phụ bạc. Qua khúc ngâm, tác giả còn gửi gắm quan niệm của ông về cuộc đời bạc bẽo, phù du. Cả khúc ngâm dài 356 câu với một ngôn ngữ tài hoa, bác học, có nhiều chữ Hán và điển cố. Đoạn trích trên gồm 16 câu (từ câu 245 – 260)

Câu 1 (1.0 điểm): Chỉ ra đặc trưng của thể thơ song thất lục bát được thể hiện trong khổ một của đoạn trích trên.

Câu 2 (1.0 điểm): Em hiểu hai câu thơ sau như thế nào?

Ngán phượng liễn chòm râu lỗ chỗ,

Dấu dương xa đám cỏ quanh co

Câu 3 (1.0 điểm): Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được thể hiện trong hai câu thơ:

Phòng tiêu lạnh ngắt như đồng

Gương loan bể nửa, dải đồng xẻ đôi

Câu 4 (1.0 điểm): Kể tên một văn bản khác có cùng thể thơ với đoạn trích trên.

PHẦN VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm) Viết đoạn văn nêu cảm nhận về đoạn trích trên.

Câu 2 (4.0 điểm) Viết một bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc bảo vệ môi trường sống hiện nay.